

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: THỰC VẬT QUANH BÉ – TẾT VÀ MÙA XUÂN
Thời gian thực hiện 5 tuần: Từ ngày 12/01/2026 - 13/02/2026

I. Mục tiêu

TT	Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
1. Lĩnh vực phát triển thể chất			
a, Phát triển vận động			
1	Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	- Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: + Co và duỗi tay + Bắt chéo 2 tay trước ngực. - Lưng, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải. - Chân: + Co duỗi chân + Bước tại chỗ	- HĐC: - Tập các động tác theo hiệu lệnh và theo nhạc bài hát: Em yêu cây xanh, Sắp đến tết rồi. - HĐC: + Gieo hạt; Nụ, nở, tàn
2	Trẻ có thể giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m).	- Đi trong đường hẹp.	- HĐH: + Đi trong đường hẹp + TC: Chuyển bóng
4	Trẻ có thể phối hợp tay-mắt trong vận động: - Tự đập - bắt bóng được 3 lần liên (đường kính bóng 18cm).	- Đập bắt bóng với cô.	- HĐH: + Đập bắt bóng với cô. + HĐC: TC: Trồng cây
5	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bước lên, xuống bục cao (30cm); Ném trúng đích nằm ngang, bật tại chỗ	- Bước lên, xuống bục cao (30cm) - Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay - Bật tại chỗ	- HĐH: + Bước lên, xuống bục cao (30cm) + Trò chơi: Tung hoa - HĐH: + Ném trúng đích nằm ngang + TC: Chạy tiếp cò - HĐH: - Bật tại chỗ + TC: Lá và gió
	Trẻ có thể phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số	- Xé, dán giấy - Xếp chồng các hình khối khác nhau	- HĐH: + Xé dán cây (ĐT) - HĐC:

7	hoạt động: Xé, dán giấy, Xếp chồng các hình khối khác nhau		+ Xây công viên cây xanh + Xây vườn hoa của bé + Xây vườn rau của bé + Xây chợ tết + Xây dựng vườn hoa mùa xuân
---	--	--	---

b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

10	Trẻ biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	- Ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).	- HĐC: Trò chơi: Bé thích ăn gì - HĐ ăn: + Trò chuyện về một số món ăn quen thuộc hằng ngày, ích lợi của món ăn. + Trò chuyện về sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật. - HĐC: Trò chơi: Ai nhanh hơn
13	Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi...	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe.	* <i>HĐLD</i>: - Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường. - Trẻ biết uống nước đã đun sôi tốt cho sức khỏe, hệ tiêu hóa

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a, Khám phá khoa học

18	Trẻ quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.	- Đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây, hoa, quả quen thuộc. - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật và cây. - Cách chăm sóc và bảo vệ một số cây, hoa, quả quen thuộc	- HĐH: + Trò chuyện về một số loại hoa. + TC: Cửa hàng bán hoa + Trò chuyện về một số loại rau + TC: Chọn rau + Trò chuyện về một số loại quả - HĐC: + Quan sát cây trong sân trường + Trò chơi: Hoa nào quả ấy.
19	Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về số loại cây, rau, hoa, quả...	+ Ai nhanh hơn + Chăm sóc cây, lau lá, tưới nước...
20	Trẻ có thể làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm		

	hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.		+ Thực hành xem tranh ảnh về về một số loại cây, rau, hoa, quả... - HĐTN: Vật chìm vật nổi
21	Trẻ có khả năng thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.		
22	Trẻ có thể mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.		
24	Trẻ có thể nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.	- Mối liên hệ đơn giản giữa cây quen thuộc với môi trường sống của chúng.	- HĐC: Trải nghiệm cây cần nước, cây cần ánh sáng + Trò chơi: Tìm nơi sống của một số loại cây
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán			
31	Trẻ có thể nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại	- Xếp xen kẽ.	- HĐH: Xếp xen kẽ
32	Trẻ biết so sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: cao hơn/thấp hơn, dài hơn/ngắn hơn	- So sánh 2 đối tượng về kích thước: cao, thấp, dài, ngắn	- HĐH: + So sánh 2 đối tượng về kích thước (Cao thấp) + So sánh 2 đối tượng về kích thước (Dài, ngắn)
c, Khám phá xã hội			
39	Trẻ có thể kể tên ngày tết cổ truyền của dân tộc qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Tên của ngày tết cổ truyền của dân tộc.	- HĐH: Trò chuyện về ngày tết - HĐC: + Giải câu đố về mùa xuân
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ			
42	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: hoa, quả,...	- Hiểu các từ chỉ cây, rau, hoa, quả...	- HĐC: Nói từ khái quát: Mùi thơm, hoẵng hốt, ngo ngác HĐC: Gieo hạt...
44	Trẻ nói rõ các tiếng	- Phát âm các tiếng của	- HĐC: Kể và nói được đặc

45	Sử dụng được các từ thông dụng chỉ đặc điểm của cây, hoa, rau, quả...	tiếng Việt.	điểm nổi bật của các loại rau, củ, quả. + Trẻ nói rõ các từ: Bé tí teo, Ngõ, rung rinh...
47	Trẻ có thể kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: đi chơi tết, xem phim,..	- Kể lại sự việc	- HĐC:.. + Kể lại sự việc mà trẻ được đi: xem phim, đi chơi
48	Trẻ đọc thuộc bài thơ, đồng dao trong chủ đề Thế giới thực vật - Tết mùa xuân	- Đọc các bài thơ về cây, rau, củ, quả, tết mùa xuân.	- HĐH: + Thơ: Cây dây leo + Thơ: Tết đang vào nhà + Thơ: Hoa mào gà + Thơ: Tết là bạn nhỏ - Đọc đồng dao: Lúa ngô là cô đậu lành, trồng đậu trồng cà... + Câu đố: quả đu đủ, quả dưa hấu, quả cà chua, bắp ngô....
49	Trẻ có thể kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi - Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe	- HĐH + Truyện: Chú đỗ con

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

61	Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận.	- Biểu lộ trạng thái cảm xúc về các hành vi đối với môi trường.	- HĐC: Quan sát, biểu lộ cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua tranh ảnh... về các hành vi đối với môi trường... - HĐC: Ngửi hoa, hái quả...
68	Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.	- Bảo vệ chăm sóc cây cối	- HĐLD: Nhặt lá rụng, chăm sóc cây - HĐC: Quan sát cảnh vật mùa xuân - TC: Thi tưới cây
69	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định	- Giữ gìn vệ sinh môi trường	- HĐLD: Nhặt rác xung quanh lớp

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

70	Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các loại cây hoa quả, rau, các bài hát, bản nhạc về chủ đề thế giới thực vật – tết và mùa xuân.	- Nghe bản nhạc vui nhộn về ngày tết và mùa xuân - Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của ngày tết, mùa xuân, tác phẩm nghệ thuật.	- HĐH: Nghe hát: Lý cây đa; Lý cây bông, Ngày tết quê em, mùa xuân - HĐC: Mùa xuân
71	Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.		
72	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc trong chủ đề: Thế giới thực vật - Tết mùa xuân	- Nghe các bài hát, nhạc thiếu nhi: Lý cây xanh, Hoa bé ngoan, Bắp cải xanh, Sắp đến tết rồi, Mùa xuân đến rồi...	
73	Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc trong chủ đề: Thế giới thực vật - Tết mùa xuân.	- Hát đúng giai điệu lời ca bài hát: Lý cây xanh, hoa bé ngoan, bắp cải xanh, sắp đến tết rồi, mùa xuân đến rồi.	- HĐH: + Lý cây xanh + Sắp đến tết rồi + Màu hoa + Quả - HĐH: Mùa xuân đến rồi + Trò chơi âm nhạc: Ai nhanh nhất, Tai ai tinh, giọng hát cao giọng hát thấp, nghe tiết tấu tìm đồ vật.
74	Trẻ biết vận động minh họa theo nhịp điệu bài hát: Lý cây xanh; Mùa xuân đến rồi..	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát: Lý cây xanh; Mùa xuân đến rồi..	- HĐH: + VĐ: Lý cây xanh + VĐ: Sắp đến tết rồi + Trẻ vận động theo giai điệu bài hát dân ca: Xòe hoa
75	Trẻ có thể sử dụng các nguyên vật liệu	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	- HĐH: Bé làm quà đón Tết

	tạo hình để tạo ra sản phẩm về Tết		
76	Phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh về: Vẽ bánh chưng; Vẽ hoa mùa xuân	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ, nặn, xé dán để tạo ra sản phẩm đơn giản như: Cây, hoa, quả, bánh chưng,...	- HĐH: + Vẽ bánh chưng (M) + HĐC: vẽ, nặn, tô màu một số cây, rau, củ, quả...
77	Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản: Xé dán cây.		- HĐH: + Xé dán cây /(M) - HĐC: Xé dán cây, hoa, quả - HĐC: Làm Anbum về một số loại rau củ, quả...
78	Trẻ biết lăn dọc đất nặn để tạo thành các sản phẩm một số cây, rau, củ, quả...		HĐH: + Nặn bông hoa (ĐT) + Nặn các loại quả (ĐT)
79	Biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng/ sử dụng các kỹ năng/ phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản/ có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét	- HĐC: + Xây dựng vườn hoa, vườn rau..
81	Vận động theo ý thích các bài hát trong chủ đề: Thế giới thực vật - Tết mùa xuân	- Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc về chủ đề: Thế giới thực vật - Tết mùa xuân.	- HĐH: Biểu diễn văn nghệ về chủ đề: Thế giới thực vật - Tết mùa xuân
Tổng: 35 mục tiêu			

II. CHUẨN BỊ

- Tranh ảnh, sách báo có liên quan đến chủ đề.
- Một số trò chơi, bài hát, câu truyện thơ liên quan đến chủ đề gắn với địa phương
- Bút sáp, đất nặn, tranh ảnh sưu tầm, hồ dán, hộp bìa...
- Huy động phụ huynh sưu tầm 1 số đồ dùng cá nhân cũ hoặc chai lọ đồ chơi để làm đồ dùng tự tạo.
- Tranh ảnh băng, đĩa, đồ chơi học liệu có liên quan đến chủ đề về tết và mùa xuân- TGT.V.

III. MỞ CHỦ ĐỀ

- Sưu tầm tranh ảnh, sách báo về tết và mùa xuân- TGT.V. Nguyên vật liệu sẵn có để làm đồ dùng, đồ chơi tự tạo, chuẩn bị các học liệu mở về chủ đề

- Cho trẻ xem tranh ảnh về chủ đề về tết và mùa xuân- TGT.V.
- Khuyến khích trẻ trả lời hoặc đưa ra các câu hỏi về những vấn đề có liên quan.
- Hát, đọc thơ dẫn dắt vào chủ đề....

HIỆU TRƯỞNG
(Ký duyệt)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Lò Thị Nút

Quàng Thị Nhung